

TÀI LIỆU DÀNH CHO CÔNG CHÚNG

CÔNG THỨC: Cho 1 gói 1,5g

Ibuprofen 200mg

Tá được vừa đủ 1 gói

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Dược lực học: Ibuprofen là thuốc chống viêm không steroid, dẫn xuất từ acid propionic có tác dụng giảm đau, kháng viêm, hạ sốt. Cơ chế tác dụng của thuốc là ức chế prostaglandin synthetase và do đó ngăn tạo ra prostaglandin, thromboxan và các sản phẩm khác của cyclooxygenase. Ibuprofen cũng ức chế tổng hợp prostacyclin ở thận và có thể gây nguy cơ ứ nước do làm giảm dòng máu tới thận. Cần phải để ý đến điều này đối với các người bị bệnh suy thận, suy tim, suy gan và các bệnh có rối loạn về thể tích huyết tương. Tác dụng kháng viêm của Ibuprofen xuất hiện sau 2 ngày điều trị. Ibuprofen có tác dụng hạ sốt mạnh hơn aspirin nhưng kém hơn indomethacin. Thuốc có tác dụng chống viêm tốt và giảm đau tốt trong điều trị viêm khớp dạng thấp thiếu niên. Ibuprofen là thuốc an toàn nhất trong các thuốc chống viêm không steroid.

Dược động học: Ibuprofen hấp thu tốt ở đường tiêu hóa. Nồng độ tối đa của thuốc trong huyết tương đạt được sau khi uống từ 1 - 2 giờ. Thuốc gắn rất nhiều với protein huyết tương. Nửa đời của thuốc khoảng 2 giờ. Ibuprofen đào thải rất nhanh qua nước tiểu.

CHỈ ĐỊNH:

Viêm khớp dạng thấp, viêm khớp dạng thấp thiếu niên.

Hạ sốt ở trẻ em.

Chống đau và viêm từ nhẹ đến vừa: trong một số bệnh như thống kinh, nhức đầu, thủ thuật về răng, cắt mép âm hộ.

Dùng Ibuprofen có thể giảm bớt liều thuốc chứa thuốc phiện để điều trị đau sau đại phẫu thuật hay cho người bị đau do ung thư.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với Ibuprofen.

Loét dạ dày tá tràng phát triển. Quá mẫn với aspirin hay với các thuốc chống viêm không steroid khác. Người bệnh bị hen hay có thắt phế quản, rối loạn chảy máu, bệnh tim mạch, tiền sử loét dạ dày tá tràng, suy gan hoặc suy thận.

Người bệnh đang được điều trị bằng thuốc chống đông coumarin. Người bệnh bị suy tim sung huyết, bị giảm khối lượng tuần hoàn do thuốc lợi niệu hoặc bị suy thận.

Người bị bệnh tạo keo (có nguy cơ bị viêm màng não vô khuẩn). Không dùng Ibuprofen để điều trị sốt xuất huyết.

Phụ nữ 3 tháng cuối thai kỳ. Trẻ em cân nặng dưới 7 kg.

THẬN TRỌNG: Thận trọng với người cao tuổi.

Ibuprofen ức chế kết tụ tiểu cầu nên có thể làm cho thời gian chảy máu kéo dài.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Ibuprofen và các thuốc chống viêm không steroid khác làm tăng tác dụng phụ của các kháng sinh nhóm quinolon lên hệ thần kinh trung ương và có thể dẫn đến co giật. Magnesi hydroxyd làm tăng sự hấp thu ban đầu của Ibuprofen;

nhưng nếu nhôm hydroxyd cùng có mặt thì lại không có tác dụng này. Với các thuốc chống viêm không steroid khác: tăng nguy cơ chảy máu và gây loét.

Methotrexat: Ibuprofen làm tăng độc tính của methotrexat.

Furosemid: Ibuprofen có thể làm giảm tác dụng bài xuất natri niệu của furosemid và các thuốc lợi tiểu.

Digoxin: Ibuprofen có thể làm tăng nồng độ digoxin huyết tương.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: Toàn thân: Sốt, mệt mỏi; Tiêu hóa: Chướng bụng, buồn nôn, nôn; Thần kinh trung ương: Nhức đầu, hoa mắt, chóng mặt, bồn chồn; Da: mẩn ngứa, ngoại ban.

Ít gặp: Toàn thân: phản ứng dị ứng (đặc biệt co thắt phế quản ở người bệnh bị hen), viêm mũi, nổi mề đay; Tiêu hóa: Đau bụng, chảy máu dạ dày ruột, làm loét dạ dày tiến triển; Thần kinh trung ương: Lo mơ, mất ngủ, ù tai; Mắt: Rối loạn thị giác; Tai: Thính lực giảm; Máu: Thời gian chảy máu kéo dài.

Hiếm gặp: Phù, nổi ban, hội chứng Stevens Johnson, rụng tóc, trầm cảm, viêm màng não vô khuẩn, nhìn mờ, rối loạn nhìn màu, giảm thị lực do ngộ độc thuốc...

Thông báo cho bác sĩ biết tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thận trọng khi sử dụng.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG:

Người lớn:

Liều thông thường để giảm đau: 1,2 - 1,8g/ngày, chia làm 3 - 4 lần.

Liều tối đa khuyến cáo là 2,4 - 3,2 g/ngày chia làm 3 - 4 lần.

Giảm sốt: 200 - 400 mg/ lần, ngày 3 - 4 lần, liều tối đa 1,2g/ngày.

Trẻ em:

Giảm đau, hạ sốt: 20 - 30 mg/kg thể trọng/ngày chia làm 3 - 4 lần.

Viêm khớp dạng thấp thiếu niên: tối đa 40 mg/kg thể trọng/ngày, chia làm 3 - 4 lần.

Không dùng cho trẻ em cân nặng dưới 7kg.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 20 gói x 1,5g

BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Prebufen

Ibuprofen 200mg



SDK: VD - 17876 - 12

Cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2

Trụ sở chính: Số 10, Công Trường Quốc Tế, Q.3, TP.HCM

Nhà máy sản xuất: 930C2 Đường C KCN Cát Lái, Cụm 2,

P.Thành Mỹ Lợi, Quận 2, Tp.HCM

Phòng kinh doanh: Số 601, Lầu 3, CMT8, P.15, Q.10, TP.HCM

Điện thoại: (848) 3977 0965 - 3977 0966 - 3977 0967 * **Fax:** (848) 3977 0968

Website: www.ft-pharma.com * **Email:** duocpham32@ft-pharma.com

Trang 2

Ngày 01 tháng 11 năm 2013

Tổng Giám Đốc



DS. Lê Thanh Pử